

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/DS-PT
Ngày: 09 - 12 - 2020

V/v: “Tranh chấp về hợp đồng
mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Sâm

Các thẩm phán: Ông Đinh Huy Lưỡng

Ông Nguyễn Tử Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/TLPT - DS ngày 13/10/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2020/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện NQ, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 23/2020/QĐPT-DS ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn M, xã TL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn 1 VT, xã TH, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1972.

Trú tại: Thôn 1 V, xã TH, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

Người kháng cáo: Anh Đinh Văn H, là bị đơn.

Tại phiên tòa: Ông T, anh H (có mặt); ông E (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 02/6/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Bùi Văn T trình bày:

Ông T làm nghề buôn bán vịt thịt, ngày 26/5/2020 ông T đã mua bảy vịt thịt của ông Nguyễn Văn E ở thôn 1 V, xã TH để bán lấy tiền lời với giá 42.000đ/kg, ông T và ông E thỏa thuận với nhau khi nào có khách đến mua thì cân lên sau đó thanh toán tiền, sau khi ông T thỏa thuận với ông E xong thì anh H điện thoại cho ông T hỏi mua, ông T nói *“Bố đã mua của anh E giá 42.000đ/kg rồi, anh H nói giá đấy thì con làm được”* (ông T và anh H là bố nuôi và con nuôi), sau đó anh H đánh xe ô tô đến bắt vịt và cân được 1.607kg x 42.000đồng = 67.494.000đồng, khi bắt vịt xong anh H nói: *“Thầy ơi con vừa bắt xe ngan xong chưa có tiền thầy đứng ra chịu cho con với, đến mai con trả tiền cho thầy”* ông T nói: *“được, còn việc nợ nần giữa anh U và anh E như thế nào thì tao không biết, còn mày mua vịt của tao thì phải trả tiền cho tao để tao trả cho anh E”*. Đến ngày hôm sau ông T không thấy anh H trả tiền, ông T điện cho anh H để đòi tiền, anh H nói đi bán vịt chưa về và nói là anh Nguyễn Văn U (anh rể H) ở cùng thôn đem tiền đến để trả cho ông T, sau đó anh U đến nhà ông T và bảo ông T đến nhà ông E để trả tiền, nhưng ông T không đi, vì biết mục đích của anh U là trừ nợ tiền ông E, nên ông T không đi cùng anh U đến nhà ông E.

Ngày 29/6/2020 ông T đã trả tiền mua vịt cho ông E số tiền là 67.494.000đồng, ông E đã viết giấy biên nhận cho ông T. Đến nay anh H vẫn chưa trả tiền mua vịt cho ông T, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh H phải trả số tiền mua vịt của ông là 67.494.000đồng và không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 11/6/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Đinh Văn H trình bày:

Ngày 26/5/2020 anh H có mua vịt của ông Nguyễn Văn E nhưng qua khâu trung gian là ông T. Anh H, ông T và ông E thỏa thuận giá 42.000đồng/kg, sau khi thành giá và mua vịt xong thì anh H sẽ trả tiền hoa hồng cho ông T theo từng chuyến, số tiền hoa hồng đến nay anh H chưa trả cho ông T. Sau khi hợp đồng xong thì anh H cân vịt được 1.607kg x 42.000đồng = 67.494.000đồng, bắt vịt xong anh H chưa có tiền để trả, nên nói với ông E và ông T khát ngày hôm sau bán vịt xong sẽ trả. Ngày hôm sau anh H đem tiền đến nhà ông E trả, nhưng ông E không nhận, vì sợ anh H trừ tiền mà ông E còn nợ tiền cám của anh U (là anh rể anh H).

Anh H xác định khi giao dịch anh giao dịch mua vịt với ông T, ông T là trung gian, người môi giới để lấy hoa hồng, ông E là người nuôi vịt, do vậy anh mua vịt của E, đến nay số tiền mua vịt anh H còn nợ là 67.494.000đồng, anh chưa trả nhưng đó là nợ tiền mua vịt của ông E, chứ không nợ tiền mua vịt của ông T, ông T khởi kiện yêu cầu anh H phải trả số tiền mua vịt là 67.494.000 đồng anh H không nhất trí, không liên quan gì đến việc anh mua vịt của ông E.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/6/2020, biên bản đối chất ngày 14/7/2020 người làm chứng ông Nguyễn Văn E trình bày:

Ngày 26/5/2020 ông E có bán vịt cho ông T, chứ không bán cho anh H, còn việc anh H trình bày có mua vịt của ông E là sai không đúng sự thật. Ngày 27/5/2020 anh H đem tiền đến nhà ông E để trả, nhưng ông E không nhận, vì ông E không bán vịt cho anh H. Ông E bán vịt cho ông T, nên ông T phải có trách nhiệm trả số tiền mua vịt cho ông E. Đến ngày 29/6/2020 ông T trả tiền mua vịt cho ông E số tiền là 67.494.000đồng, đã xong ông E viết giấy biên nhận việc trả tiền mua vịt cho ông T.

Tại lời khai của anh Nguyễn Duy Hiền trình bày: Ngày 26/5/2020 ông E (là cậu của vợ) có nhờ anh Hiền xuống đồng lúa bắt vịt, cân lên để bán cho T.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/5/2020 tại Công an xã TH: Anh H thừa nhận ngày 26/5/2020 anh H có mua vịt của ông T xong anh chưa trả tiền, vì vịt của ông E nuôi để trừ nợ (ông E đang còn nợ tiền cám của anh U là anh rể anh H).

Tại bản án số 06/2020/DS- ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện NQ quyết định:

Áp dụng: Điều 5, khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 274, 280, 357, 430, 434, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Bùi Văn T.

2. Buộc anh Đinh Văn H phải trả cho ông Bùi Văn T số tiền mua vịt là 67.494.000đồng (Sáu mươi bảy triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Đinh Văn H phải chịu án phí là: 3.374.000đồng. Trả lại cho ông Bùi Văn T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.687.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000514 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NQ.

Ngoài ra bản án còn tuyên nghĩa vụ phải thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 anh Đinh Văn H là bị đơn có đơn kháng cáo bản án dân sự số 06/2020/DS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện NQ với nội dung: Đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn ông Bùi Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc anh Đinh Văn H phải trả cho ông Bùi Văn T số tiền mua vịt là 67.494.000đồng (Sáu mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi tư nghìn đồng).

Bị đơn anh Đinh Văn H giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo, không sửa đổi bổ sung thêm gì, đề nghị Tòa án phúc thẩm xem xét anh không nhất trí trả số tiền 67.494.000đồng cho ông T, mà anh H sẽ trả số tiền 67.494.000đồng cho người nuôi vịt có tài sản là ông Nguyễn Văn E.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn xét xử phúc thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Không chấp nhận kháng cáo của anh Đinh Văn H. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 06/2020/DS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện NQ .
- Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Anh Đinh Văn H phải nộp 300.000đồng, số tiền đã nộp tạm ứng án phí được khấu trừ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đinh Văn H là bị đơn có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định; hình thức, nội dung đơn kháng cáo đúng theo quy định tại Điều 272; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy đơn kháng cáo của anh H hợp lệ, nên được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Văn H đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm, anh H không đồng ý trả số tiền 67.494.000đồng cho ông T, mà anh H trả số tiền 67.494.000đồng cho ông Nguyễn Văn E là người nuôi vịt có tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy:

2.1. Tòa án nhân dân huyện NQ thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm về yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn T là đúng thẩm quyền, được quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử sơ thẩm trong bản án đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 26/5/2020 ông Bùi Văn T mua bảy vịt thịt của ông Nguyễn Văn E ở thôn 1 V, xã TH với giá là 42.000đồng/1kg, hai bên có thỏa thuận miệng với nhau, không có văn bản giấy tờ gì, khi nào có khách đến mua thì cân lên sau đó thanh toán tiền. Sau đó anh H gọi điện thoại cho ông T hỏi mua vịt, ông T nói “bố đã mua của ông E giá 42.000đồng/1kg rồi, anh H nói giá đấy thì con làm được”, (ông T và anh H là bố nuôi và con nuôi), sau đó anh H đánh xe ô tô đến và bắt vịt cân lên được 1.607kg x 42.000đ = 67.494.000đồng. Anh H chưa có tiền để trả ngay và hẹn hôm sau bán vịt

song sẽ trả số tiền mua vịt trên cho ông T. Do anh H chưa trả số tiền mua vịt cho ông T, nên ông T yêu cầu anh H phải trả số tiền mua vịt là 67.494.000đồng cho ông T.

Anh H cho rằng ngày 26/5/2020 anh H có giao dịch mua vịt với ông T, nhưng số vịt đó anh mua của ông E, anh sẽ trả tiền cho người nuôi vịt là ông E, chứ không mua vịt của ông T, ông T là người trung gian. Đến nay anh H khẳng định còn nợ lại số tiền là 67.494.000đồng, anh sẽ có trách nhiệm trả cho ông E là người nuôi vịt, chứ không trả số tiền trên cho ông T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc mua bán vịt giữa ông E và ông T là hợp đồng riêng biệt, ngày 29/6/2020 ông T đã thanh toán xong tiền mua vịt cho ông E, ông E viết giấy biên nhận cho ông T, không liên quan gì đến hợp đồng mua bán vịt giữa ông T và anh H. Ông E là người nuôi bày vịt khẳng định ngày 26/5/2020 ông E đã bán bày vịt cho ông T, chứ không bán vịt cho anh H, ngày hôm sau 27/5/2020 anh H mang tiền đến nhà trả cho ông E, nhưng ông E không nhận tiền của anh H, vì ông E không bán vịt cho anh H, mà số vịt đó ông E đã bán cho ông T. Ngoài ra anh H không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho rằng ông E bán vịt cho anh H qua khâu trung gian là ông T, do vậy không có căn cứ chấp nhận.

Như vậy có đủ cơ sở khẳng định ngày 26/5/2020 ông T bán bày vịt cho anh H là đúng, phù hợp với thực tế khách quan trong giao dịch mua bán vịt giữa ông T và anh H. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử buộc anh Đinh Văn H phải trả tiền mua vịt cho ông Bùi Văn T số tiền là 67.494.000đồng là có căn cứ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của ông T là nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 3.374.000đồng; Trả lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.687.000đồng là đúng theo quy định pháp luật.

Từ các căn cứ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Văn H. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2020/DS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Văn H.
2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 06/2020/DS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.
3. Những phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.
4. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Đinh Văn H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng, tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà anh Đinh Văn H đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000631 ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.
5. Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 09 tháng 12 năm 2020.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện NQ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện NQ;
- Các đương sự;
- Phòng KTNVTHA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Sâm